

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TRÀ VINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Bảo Trân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Triệu.

2. Bà Nguyễn Thị Thúy Liễu.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 163/2022/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh **Dương Hải S**, sinh năm 1993.

Địa chỉ: khóm A, thị trấn L, huyện N, tỉnh V.

- Bị đơn: Chị **Hồ Thị Ngọc C**, sinh năm 1995.

Địa chỉ: ấp N, xã L, huyện T, tỉnh V.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Dương Hải S và chị Hồ Thị Ngọc C thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số: 127/2017 ngày 15/9/2017 của Ủy ban nhân dân xã L, huyện T, tỉnh V).

- Về con chung: Anh Dương Hải S và chị Hồ Thị Ngọc C thống nhất thỏa thuận giao cho chị C quyền trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung Dương Hồ Anh K sinh ngày

24/8/2018, anh S tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000đ/tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày Quyết định Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Dương Hải S và chị Hồ Thị Ngọc C xác định không có, không yêu cầu nên không giải quyết.

- Về án phí: Anh Dương Hải S phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 300.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được cản trừ vào số tiền anh S đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số: 0008725 ngày 15/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh V, nên anh S phải nộp thêm 300.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T. Chị Hồ Thị Ngọc C không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh V;
- VKSND huyện T;
- CC THADS huyện T;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Bảo Trân